

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

HÀ ĐỖ QUYÊN

VĂN HÓA GIẢI TRÍ CỦA NGƯỜI CAO TUỔI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY
(QUA KHẢO SÁT Ở QUẬN HOÀN KIẾM, QUẬN CẦU GIẤY
VÀ HUYỆN CHƯƠNG MỸ)

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: VĂN HÓA HỌC

HÀ NỘI - 2025

Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Nguyễn Toàn Thắng**



Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 202

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
- Thư viện Quốc gia Việt Nam

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Tốc độ già hóa dân số tăng nhanh như hiện nay tại Việt Nam và nhiều nước trên thế giới đặt ra vấn đề chăm sóc cả sức khỏe thể chất và sức khỏe tinh thần cho người cao tuổi. Việc quan tâm, nghiên cứu, giải quyết nhu cầu giải trí của người cao tuổi là một vấn đề cấp thiết trong xã hội hiện nay, đặc biệt là tại các thành phố đông dân cư như Hà Nội.

Trong những năm qua, các công trình nghiên cứu về văn hóa giải trí của người cao tuổi còn thưa vắng trong khi giải trí cũng là nhu cầu thiết yếu của người cao tuổi. Chính vì vậy, rất cần thiết phải có thêm những nghiên cứu về văn hóa giải trí nói chung, văn hóa giải trí của người cao tuổi nói riêng.

Trên thực tế, văn hóa giải trí có vai trò to lớn, tác động đến đời sống văn hóa - xã hội - kinh tế của mỗi cá nhân, cộng đồng, quốc gia dân tộc; góp phần vào việc nâng cao chất lượng cuộc sống cũng như cải thiện “sức khỏe đa chiều” của người cao tuổi, giúp người cao tuổi chủ động, tích cực thích ứng với bối cảnh già hóa dân số đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu. Vì vậy, việc thực hiện nghiên cứu văn hóa giải trí của người cao tuổi ngày càng trở nên cấp bách.

Trong những năm qua, Đời sống vật chất và tinh thần của người cao tuổi Thủ đô từng bước được nâng lên. Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác người cao tuổi trên địa bàn thành phố vẫn tồn tại một số khó khăn, hạn chế. Xuất phát từ những yêu cầu lý luận và thực tiễn cấp thiết trên đây, nghiên cứu sinh lựa chọn vấn đề *Văn hóa giải trí của người cao tuổi thành phố Hà Nội hiện nay (Qua khảo sát ở quận Hoàn Kiếm, quận Cầu Giấy và huyện Chương Mỹ)* làm đề tài luận án tiến sĩ chuyên ngành Văn hóa học. Luận án sẽ góp phần nhận diện văn hóa giải trí của người cao tuổi thành phố Hà Nội và gợi mở những vấn đề chính sách, khuyến nghị nâng cao văn hóa giải trí của người cao tuổi góp phần xây dựng đời sống văn hóa Thủ đô cũng như

nâng cao chất lượng cuộc sống cho người cao tuổi, góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trước mắt và lâu dài.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở lý luận về văn hóa giải trí, luận án nghiên cứu, làm rõ thực trạng và đặc điểm văn hóa giải trí của người cao tuổi thành phố Hà Nội; từ đó bàn luận về văn hóa giải trí của người cao tuổi ở Hà Nội hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Thứ nhất, luận án tổng quan các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến vấn đề nghiên cứu, chỉ ra những kết quả của các công trình đi trước, những khoảng trống còn bỏ ngỏ, cần tiếp tục nghiên cứu.

Thứ hai, luận án tổng hợp các lý thuyết nghiên cứu; xây dựng khung nội dung phân tích vấn đề nghiên cứu của đề tài luận án; làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn của luận án.

Thứ ba, luận án phân tích, làm rõ thực trạng văn hóa giải trí của người cao tuổi trên địa bàn khảo sát, chỉ rõ những đặc điểm của văn hóa giải trí của người cao tuổi tại thành phố Hà Nội.

Thứ tư, luận án chỉ ra những yếu tố ảnh hưởng; dự báo về các xu hướng phát triển văn hóa giải trí của người cao tuổi trong giai đoạn tới; bàn luận về những vấn đề đặt ra và đề xuất một số khuyến nghị nhằm nâng cao văn hóa giải trí người cao tuổi ở Hà Nội trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu: Văn hóa giải trí của người cao tuổi tại thành phố Hà Nội qua khảo sát ở 3 quận, huyện (Hoàn Kiếm, Cầu Giấy, Chương Mỹ).

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về phạm vi nội dung nghiên cứu: Luận án tập trung phân tích văn hóa giải trí của người cao tuổi tại thành phố Hà Nội, chủ yếu là các vấn đề: 1) Nhu cầu giải trí, 2) Hoạt động giải trí, 3) Thiết chế, thể chế, phương tiện giải trí và 4) Phương thức giải trí của người cao tuổi.

- Về không gian nghiên cứu: Luận án tiến hành khảo sát tại 3 quận, huyện: Hoàn Kiếm, Cầu Giấy, Chương Mỹ. Sự lựa chọn các địa phương này đảm bảo tính đại diện cả về mặt kinh tế và xã hội về người cao tuổi tại Hà Nội.

Về thời gian nghiên cứu: Luận án nghiên cứu văn hóa giải trí của người cao tuổi trên địa bàn Hà Nội trong giai đoạn 2019-2024.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế, các thành tựu lý luận trong nước và quốc tế về văn hóa giải trí và văn hóa giải trí người cao tuổi; lý thuyết nghiên cứu về nhu cầu (của A.Maslow) và lý thuyết thời gian rỗi (của G.Becker, Andora, Đoàn Văn Chúc, Hoàng Vinh, W.Torkaski, Schmitz Scherzer, Goerge T.Zarotis)...

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng, duy vật lịch sử, nghiên cứu sinh sử dụng các phương pháp nghiên cứu của chuyên ngành văn hóa học và cách tiếp cận liên ngành thông qua các khái niệm, phạm trù và các kết quả nghiên cứu của nhiều ngành khoa học như xã hội học, tâm lý học, nhân học... có liên quan vào nghiên cứu đề tài của luận án này, cụ thể: *Phương pháp logic - lịch sử; phương pháp quan sát tham dự; phương pháp phân tích, tổng hợp; phương pháp nghiên cứu trường hợp; phương pháp điều tra xã hội học; phương pháp so sánh.*

Câu hỏi nghiên cứu

- Câu hỏi nghiên cứu 1: Văn hóa giải trí được tạo nên bởi những thành tố nào?
- Câu hỏi nghiên cứu 2: Thực trạng văn hóa giải trí của người cao tuổi ở Hà Nội hiện nay? Đặc điểm của văn hóa giải trí của người cao tuổi ở Hà Nội?

- Câu hỏi nghiên cứu 3: Những yếu tố nào ảnh hưởng đến văn hóa giải trí của người cao tuổi tại thành phố Hà Nội hiện nay là gì? Triển vọng phát triển văn hóa giải trí của người cao tuổi ở Hà Nội trong thời gian tới?

5. Giả thuyết nghiên cứu

- Giả thuyết nghiên cứu 1: Văn hóa giải trí là một bộ phận của nền văn hóa dân tộc; đó là một tổng thể gồm nhiều yếu tố cấu thành.

- Giả thuyết nghiên cứu 2: Văn hóa giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội đa dạng, phong phú; được biểu hiện qua các mặt, các khía cạnh khác nhau. Văn hóa giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội có những nét đặc trưng riêng biệt.

- Giả thuyết nghiên cứu 3: Văn hóa giải trí của người cao tuổi nói chung, văn hóa giải trí của người cao tuổi tại thành phố Hà Nội nói riêng có nhiều triển vọng phát triển trong tương lai. Hiện nay, bên cạnh những biểu hiện tích cực, vẫn tồn tại một số hạn chế trong thực hành văn hóa giải trí của người cao tuổi thành phố Hà Nội và đặt ra một số vấn đề cần giải quyết.

6. Đóng góp mới của luận án

6.1. Đóng góp về lý luận

Luận án giúp bổ sung và làm phong phú thêm kho tàng lý luận về văn hóa giải trí, đặc biệt là trong mối quan hệ với nhóm đối tượng người cao tuổi - một chủ thể văn hóa đang ngày càng gia tăng về số lượng trong bối cảnh già hóa dân số ở Việt Nam.

6.2. Đóng góp về thực tiễn

Các kết quả nghiên cứu của luận án sẽ mang lại giá trị tham khảo cho cơ quan chức năng, các tổ chức chính trị - xã hội và chính bản thân người cao tuổi trên địa bàn Hà Nội trong việc hoạch định chính sách nhằm nâng cao văn hóa giải trí của người cao tuổi trong thời gian tới; góp phần vào nâng cao chất lượng cuộc sống; xây dựng đời sống văn hóa của người cao tuổi ở Hà Nội.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung của luận án gồm 3 chương, 7 tiết, cụ thể:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan và cơ sở lý luận nghiên cứu văn hóa giải trí của người cao tuổi ở Hà Nội.

Chương 2: Thực trạng văn hóa giải trí của người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội

Chương 3: Bàn luận về văn hóa giải trí của người cao tuổi ở Hà Nội hiện nay.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN VÀ CƠ SỞ LÝ LUẬN NGHIÊN CỨU VĂN HÓA GIẢI TRÍ CỦA NGƯỜI CAO TUỔI

1.1. TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

Trong phần này, nghiên cứu sinh tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan tới đề tài theo 3 nhóm chủ đề: Các công trình nghiên cứu về người cao tuổi; các công trình nghiên cứu về giải trí và văn hóa giải trí; các công trình nghiên cứu về văn hóa giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội. Từ đó, nghiên cứu sinh chỉ rõ kết quả mà các công trình đi trước đã đạt được:

Các công trình này đã cung cấp một lượng thông tin lớn liên quan đến người cao tuổi ở nhiều lĩnh vực; giúp nghiên cứu sinh có cái nhìn toàn diện về đặc điểm tâm, sinh lý của người cao tuổi; các nhu cầu thể chất và tinh thần của người cao tuổi; biến đổi văn hóa trong đời sống của người cao tuổi (so với các lứa tuổi khác), các vấn đề về đời sống của người cao tuổi trên thế giới cũng như tại Việt Nam, bước đầu đưa ra những gợi mở về định hướng chính sách để chăm sóc người cao tuổi, hướng tới già hóa dân số chủ động trong bối cảnh hiện nay.

Các công trình đã cung cấp nền tảng cơ sở lý luận về giải trí và văn hóa giải trí; phân tích thực trạng đời sống văn hóa, văn hóa giải trí tại các đô thị, đời sống văn hóa và văn hóa giải trí của người cao tuổi ở nước ta, chỉ ra một số thành tựu và những hạn chế còn tồn tại; đưa ra một số quan điểm, giải

pháp phát triển văn hóa giải trí cũng như hoàn thiện các chính sách về văn hóa, đặc biệt là đối với văn hóa giải trí của người cao tuổi. Trên cơ sở đó, nghiên cứu sinh từng bước hình thành khung lý thuyết nghiên cứu cho đề tài luận án một cách có hệ thống dưới góc độ tiếp cận Văn hóa học. Tuy chưa đưa ra một nhận thức rõ ràng về văn hóa giải trí song các công trình cũng ít nhiều chỉ ra bản chất và các yếu tố cấu thành văn hóa giải trí làm cơ sở để nghiên cứu sinh tiếp tục nghiên cứu.

Các công trình đã góp phần vào việc nghiên cứu văn hóa giải trí và văn hóa giải trí của người cao tuổi qua các số liệu nghiên cứu tại các khu vực, các cách tiếp cận khác nhau giúp chúng tôi bước đầu hình dung được bức tranh về văn hóa giải trí của người cao tuổi tại thành phố Hà Nội trong bối cảnh hiện nay.

Từ đó, nghiên cứu sinh xác định rõ những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu trong luận án là:

Thứ nhất, trên cơ sở kế thừa kết quả nghiên cứu của các công trình đi trước, nghiên cứu sinh xây dựng khái niệm văn hóa giải trí và văn hóa giải trí của người cao tuổi có tính khoa học, hệ thống; từ đó làm rõ đặc trưng, cấu trúc, chức năng và phân loại văn hóa giải trí.

Thứ hai, luận án sẽ làm rõ những vấn đề thực tiễn về người cao tuổi tại các địa bàn nghiên cứu (quận Hoàn Kiếm, quận Cầu Giấy và huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội) bao gồm đặc điểm về thể chất, kinh tế, xã hội; chỉ ra các nhu cầu cơ bản, đặc trưng của người cao tuổi. Thông qua điều tra xã hội học và điền dã, nghiên cứu trường hợp, luận án sẽ làm rõ thực trạng văn hóa giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội hiện nay. Từ đó chỉ ra các đặc điểm nổi bật trong văn hóa giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội.

Thứ ba, luận án làm rõ các yếu tố tác động và dự báo xu hướng phát triển trong văn hóa giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội trong thời gian tới; đề xuất một số kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng văn hóa giải trí của người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội.

1.2. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ VĂN HÓA GIẢI TRÍ CỦA NGƯỜI CAO TUỔI

1.2.1. Các lý thuyết nghiên cứu

1.2.1.1. Lý thuyết nhu cầu (*Needs theory*)

Lý thuyết về nhu cầu là một lý thuyết Tâm lý học được Abraham Maslow đề xuất năm 1943; trong đó đem các loại nhu cầu khác nhau của con người, căn cứ theo sự đòi hỏi và thứ tự phát sinh trước, sau của chúng để quy về 5 loại; sắp xếp thành thang bậc về nhu cầu của con người từ thấp đến cao (sinh lý, an toàn, xã hội, được quý trọng, thể hiện bản thân). Theo A.Maslow, khi nhu cầu nào đó của con người chưa được thỏa mãn thì họ sẽ cố gắng để thỏa mãn nhu cầu đó; nhưng khi nhu cầu đó đã được thỏa mãn ít nhiều thì sẽ xuất hiện các nhu cầu khác cao hơn. Việc thỏa mãn nhu cầu là một trong những động cơ thúc đẩy con người đưa ra các quyết định hành động. Theo lý thuyết nhu cầu của A.Maslow, nhu cầu giải trí là một nhu cầu có tính tổng hợp, nó được biểu hiện trong nhu cầu xã hội, nhu cầu được quý trọng và nhu cầu thể hiện bản thân của mỗi con người. Vận dụng lý thuyết nhu cầu của A.Maslow giúp giải thích động cơ của người cao tuổi khi đưa ra các quyết định hành động, nhất là lựa chọn hoạt động giải trí, để đáp ứng nhu cầu của họ. Bên cạnh đó, luận điểm về sự gián đoạn nhu cầu do các điều kiện khách quan và chủ quan cũng giúp làm rõ thêm vai trò của các yếu tố tác động trong việc lựa chọn hoạt động giải trí của người cao tuổi.

1.2.1.2. Lý thuyết thời gian rỗi (*Leisure time theory*)

Thời gian rỗi là một vấn đề đã và đang được nghiên cứu, tranh luận trên thế giới và tại Việt Nam. Trước đây, một số nhà nghiên cứu đặt thời gian rỗi trong mối quan hệ đối lập với thời gian làm việc. Theo đó, khi con người không làm việc thì họ có thời gian rỗi và được tùy ý làm những việc mình thích. Và trong khoảng thời gian tùy ý này, có một phần được sử dụng để con người thực hiện các hoạt động giải trí. Do đó, dần xuất hiện việc đồng nhất khái niệm thời gian rỗi (free time) và thời gian giải trí (leisure time). Vận dụng lý thuyết thời gian rỗi giúp nghiên cứu sinh xác định khoảng thời gian

dành cho các hoạt động tự do, giải trí của con người nói chung và người cao tuổi tại Hà Nội nói riêng. luận điểm về việc không đối lập hoạt động giải trí và công việc ở người cao tuổi giúp tìm hiểu hoạt động giải trí của người cao tuổi dưới dạng các hoạt động như tham gia vào các hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, làm từ thiện, tạo ra các sản phẩm văn hóa nghệ thuật hoặc làm các công việc “vui chân, vui tay” hay chính công việc chuyên sâu của họ được kéo dài sau khi nghỉ hưu... Áp dụng lý thuyết thời gian rỗi cũng góp phần tìm hiểu động cơ, mục đích, giá trị ẩn giấu đằng sau các hoạt động giải trí của người cao tuổi.

1.2.2. Khái niệm văn hóa giải trí

1.2.2.1. Khái niệm văn hóa

Văn hóa là một phạm trù rộng, bao trùm nhiều lĩnh vực và đã được nhiều nhà nghiên cứu tiếp cận dưới các góc độ khác nhau. Từ những cơ sở khách quan, khoa học, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra quan niệm về văn hóa: “Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn” [33, tr.458].

1.2.2.2. Khái niệm giải trí

Trong các nền văn hóa khác nhau, có các quan niệm khác nhau về “giải trí”. Giải trí vừa là nhu cầu, vừa là hoạt động tất yếu gắn liền với đời sống của con người từ cổ đại tới hiện đại. Đặc biệt khi xã hội ngày càng phát triển, giải trí như là hoạt động thể hiện bản chất người, trình độ phát triển của con người trong đời sống thường nhật. Theo nghiên cứu sinh, dưới góc độ Văn hóa học: *Giải trí chính là hoạt động có tính văn hóa do con người lựa chọn và tự nguyện thực hiện trong thời gian rỗi, bao gồm các hoạt động thể chất*

và tinh thần nhằm đem lại sự thư giãn, phục hồi thể lực và trí lực, thỏa mãn nhu cầu, sở thích của con người, giúp họ thể hiện bản thân, phát huy tính sáng tạo.

1.2.2.3. Khái niệm văn hóa giải trí và văn hóa giải trí của người cao tuổi

Dựa vào các quan niệm về văn hóa và giải trí đã được trình bày ở trên, nghiên cứu sinh quan niệm: *Văn hóa giải trí là một bộ phận của nền văn hóa dân tộc. Đó là tổng thể sống động các yếu tố gồm: nhu cầu giải trí, hoạt động giải trí, thể chế, thiết chế, phương tiện giải trí và phương thức thực hành hoạt động giải trí của con người trong thời gian rỗi nhằm đáp ứng các nhu cầu giải trí, hướng tới các giá trị tốt đẹp của cộng đồng.*

Văn hóa giải trí của người cao tuổi là một bộ phận của văn hóa giải trí nói chung. Đó là tổng thể sống động các yếu tố bao gồm: nhu cầu giải trí, hoạt động giải trí, thể chế, thiết chế, phương tiện giải trí cũng như phương thức thực hành hoạt động giải trí của người cao tuổi trong thời gian rỗi nhằm đáp ứng nhu cầu giải trí của họ, hướng tới những giá trị tốt đẹp.

Văn hóa giải trí của người cao tuổi có những đặc trưng cơ bản sau về chủ thể; tính lịch sử; về mục đích; về phương thức thực hành văn hóa giải trí.

1.2.3. Các yếu tố cấu thành văn hóa giải trí

Văn hóa giải trí là một chỉnh thể, được cấu thành từ các bộ phận khác nhau có liên quan chặt chẽ, tác động qua lại với nhau, cụ thể:

1.2.3.1. Nhu cầu giải trí

Nhu cầu là một hiện tượng tâm lý của con người; là đòi hỏi, mong muốn, nguyện vọng của con người về vật chất và tinh thần để tồn tại và phát triển. Nhu cầu giải trí giữ vai trò là nguồn gốc, động cơ của hoạt động giải trí. Theo lý thuyết nhu cầu của A.Maslow, có thể thấy nhu cầu giải trí nghiêng về các nhu cầu bậc cao của con người, không gắn liền với sự tồn tại sinh học mà là sự vươn cao, nhằm thỏa mãn nhu cầu thể chất và tinh thần, tự hoàn thiện và tự khẳng định mình hướng tới các giá trị tốt đẹp của cộng đồng, xã hội.

1.2.3.2. Hoạt động giải trí

Khi nhu cầu giải trí xuất hiện, trong điều kiện cho phép (có thời gian rỗi, có điều kiện vật chất và tinh thần đáp ứng) thì chủ thể giải trí sẽ thực hiện các hoạt động giải trí. Hoạt động giải trí chính là các hoạt động của chủ thể giải trí được thực hiện một cách tự nguyện, có ý thức nhằm thỏa mãn nhu cầu giải trí của mình. Hoạt động giải trí của chủ thể giải trí đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung. Hoạt động giải trí bao gồm cả trạng thái thụ động tiếp nhận và phát triển đến trạng thái chủ động tham gia vào hoạt động sáng tạo. Hoạt động văn hóa giải trí không chỉ ở trạng thái tĩnh mà cả ở trạng thái động.

1.2.3.3. Thiết chế - thể chế - phương tiện giải trí

Thiết chế văn hóa giải trí là một bộ phận của thiết chế văn hóa. Theo đó, thiết chế văn hóa giải trí là chỉnh thể các yếu tố: Cơ sở vật chất, bộ máy tổ chức, nhân sự, quy chế hoạt động, nguồn kinh phí liên quan đến hoạt động giải trí; hệ thống cơ chế, chính sách vận hành; đội ngũ nhân lực làm công tác quản lý, tổ chức; nguồn lực tài chính và các chủ thể hoạt động. Thiết chế văn hóa giải trí cũng có thể coi là điều kiện xã hội để hoạt động giải trí của chủ thể được diễn ra.

Thể chế văn hóa giải trí là hệ thống gồm pháp luật, quy định, quy tắc, chế định... quy định, điều tiết hoạt động giải trí của con người, nhằm đảm bảo thỏa mãn nhu cầu giải trí của cá nhân, cộng đồng cũng như hài hòa lợi ích của các cá nhân, cộng đồng trong quá trình thực hành hoạt động giải trí.

Phương tiện giải trí là các công cụ, đạo cụ hoặc trang thiết bị được sử dụng để thực hành hoặc hỗ trợ con người thực hành hoạt động giải trí. Những phương tiện này giúp con người thực hiện các hoạt động giải trí, giải tỏa căng thẳng, thư giãn và giúp họ tận hưởng những trải nghiệm giải trí tốt hơn.

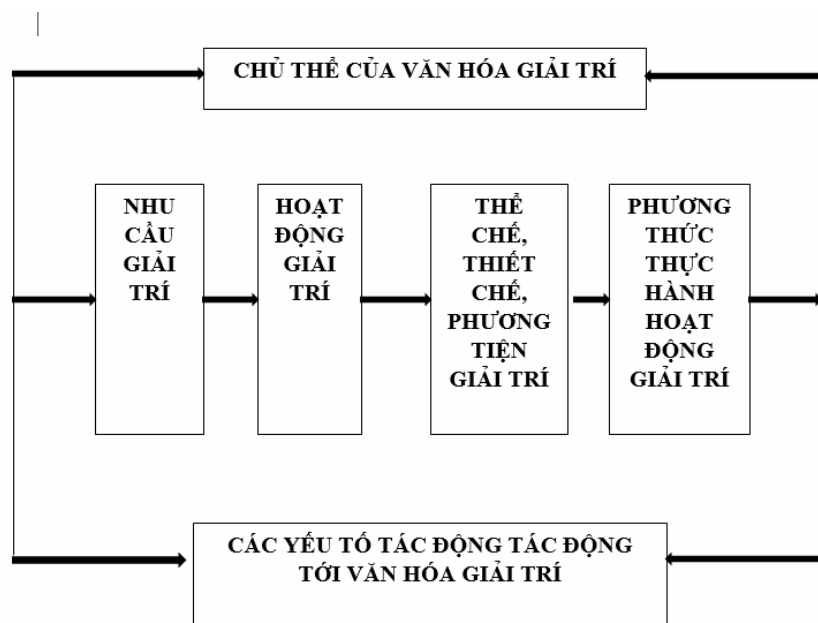
1.2.3.4. Phương thức thực hành hoạt động giải trí

Phương thức thực hành hoạt động giải trí là cách thức và phương pháp mà cá nhân hoặc nhóm người sử dụng để thực hiện các hoạt động giải trí

nhằm đáp ứng nhu cầu giải trí. Phương thức thực hành hoạt động giải trí bao gồm nhiều yếu tố khác nhau: Sự chọn lựa hoạt động; Cách thức tham gia; Thời gian và tần suất; Phương tiện sử dụng; Địa điểm thực hành hoạt động giải trí; Mục đích thực hành hoạt động giải trí.

Ngoài ra, cơ cấu của văn hóa giải trí còn bao gồm quan niệm, triết lý giải trí; không gian, cảnh quan giải trí; biểu tượng giải trí...

Từ sự phân tích cơ cấu của văn hóa giải trí và các nhân tố tác động tới văn hóa giải trí, trong luận án này, nghiên cứu sinh hình thành nên khung phân tích nội dung vấn đề nghiên cứu sau:



1.2.4. Phân loại văn hóa giải trí

Có nhiều cách phân loại văn hóa giải trí dựa trên các yếu tố khác nhau. Dựa trên tính chất của hoạt động giải trí, nghiên cứu sinh phân văn hóa giải trí thành hai loại cơ bản sau: Một là, văn hóa giải trí thể chất gắn với các hoạt động vận động thể chất như thể dục thể thao, khiêu vũ... Hai là, văn hóa giải trí tinh thần gắn với các hoạt động tinh thần như nghe nhạc, xem phim, giao lưu, du lịch... Sự phát triển cao nhất của văn hóa giải trí tinh thần gắn với các hoạt động sáng tạo của chủ thể, giúp chủ thể thể hiện và phát huy “cái tôi”, hoàn thiện bản ngã ở mức cao. Đó chính là quá trình sáng tạo sản phẩm văn hóa, là văn hóa giải trí ở cấp độ cao nhất.

1.2.5. Vai trò của văn hóa giải trí

Văn hóa giải trí là một bộ phận trong đời sống văn hóa, do vậy nó mang đầy đủ các vai trò của văn hóa đồng thời văn hóa giải trí còn có các vai trò đặc trưng sau: tái tạo năng lượng, phục hồi sức khỏe thể chất và tinh thần; kết nối giao tiếp con người và xã hội; nâng cao nhận thức cho con người và xã hội; giáo dục, góp phần hoàn thiện nhân cách con người; góp phần kích hoạt khả năng sáng tạo của con người và xã hội; góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Tiểu kết Chương 1

Trong Chương 1, bên cạnh tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan, luận án đã làm rõ những vấn đề lý luận và xây dựng khung lý thuyết nghiên cứu đề tài luận án “Văn hóa giải trí của người cao tuổi thành phố Hà Nội (qua khảo sát ở quận Hoàn Kiếm, quận Cầu Giấy và huyện Chương Mỹ)” dưới góc độ chuyên ngành Văn hóa học.

Chương 2

NHẬN DIỆN VĂN HÓA GIẢI TRÍ CỦA NGƯỜI CAO TUỔI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

2.1. KHÁI QUÁT VỀ THÀNH PHỐ HÀ NỘI VÀ CÁC ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU

Về mặt chính trị, Hà Nội là trung tâm chính trị của cả nước, là nơi đặt trụ sở của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan, ban, ngành cấp Trung ương. Thủ đô Hà Nội đang bước vào thời kỳ phát triển mới với vị thế và tiềm lực mới.

Về kinh tế, Hà Nội là trung tâm kinh tế lớn, đóng góp ngày càng tăng vào quá trình phát triển kinh tế cả nước: Trên 16% GDP, 18,5% thu ngân sách, 20% thu nội địa và 8,6% tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu của cả nước; ngày càng phát huy vai trò là trung tâm lớn về kinh tế và giao dịch quốc tế, một động lực phát triển của vùng Đồng bằng sông Hồng và cả nước.

Về văn hóa, Hà Nội là vùng đất có truyền thống văn hóa lâu đời, là nơi nổi tiếng với những con người Tràng An hào hoa, thanh lịch.

Điều kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của Hà Nội có tác động mạnh mẽ đến văn hóa giải trí của người cao tuổi Thủ đô. Tình hình chính trị ổn định tạo điều kiện để phát triển kinh tế, văn hóa, nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân, trong đó có đời sống văn hóa. Điều kiện kinh tế ổn định, thu nhập bình quân đầu người cao so với các địa phương khác cũng là cơ sở để người dân Thủ đô nâng cao chất lượng cuộc sống, tăng mức chi tiêu cho các dịch vụ, trong đó có dịch vụ văn hóa, để đáp ứng các nhu cầu của mình. Bề dày văn hóa của vùng đất Hà Nội với nhiều di sản vật thể và phi vật thể cung cấp tài nguyên để tạo nên các sản phẩm văn hóa, giải trí đáp ứng nhu cầu của người dân, trong đó có người cao tuổi. Thêm vào đó, đặc trưng “người Tràng An thanh lịch” cũng tạo nên sự khác biệt trong văn hóa giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội so với các vùng, các địa phương khác. Trong phạm vi luận án, nghiên cứu sinh lựa chọn quận Hoàn Kiếm, quận Cầu Giấy và huyện Chương Mỹ làm địa bàn khảo sát.

2.2. KHÁI QUÁT VỀ NGƯỜI CAO TUỔI TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI VÀ CÁC ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU

2.2.1. Đặc điểm dân số, dân cư và giới tính

Tính đến năm 2023, số lượng người cao tuổi tại Hà Nội là 1.284.042 người. Số lượng người cao tuổi tại Hà Nội tăng từ 13% (năm 2019) lên 15% (năm 2023) trong tổng dân số Thủ đô. Về giới tính, số lượng nữ giới cao tuổi tại Hà Nội luôn cao hơn số lượng nam giới. Về phân bố dân cư, số lượng người cao tuổi sống ở khu vực đô thị Hà Nội cao hơn số lượng người sống tại khu vực nông thôn ở phần lớn các nhóm tuổi.

Tính đến năm 2019, huyện Chương Mỹ là địa phương có đông người cao tuổi nhất trong 3 địa phương khảo sát với 40.516 người, tiếp đó là quận Cầu Giấy với 33.194 người; quận Hoàn Kiếm có 26.140 người. Tại cả 3 địa phương, tỷ lệ nữ giới cao tuổi đều cao hơn tỷ lệ nam giới cao tuổi ở tất cả các nhóm tuổi. Tại huyện Chương Mỹ, số người cao tuổi sống ở khu vực nông thôn (36.318 người) cao hơn nhiều lần so với khu vực đô thị (4.198 người).

2.2.2. Đặc điểm về thể chất, kinh tế và xã hội

Về thể chất, người cao tuổi thường có sức khỏe kém hơn so với người trẻ tuổi. Họ dễ bị mắc các bệnh mãn tính như bệnh tim mạch, tiểu đường, bệnh xương khớp...

Về tâm lý. Đặc điểm tâm lý ở người cao tuổi rất đa dạng và phong phú. Một số người cao tuổi thể hiện sự tích cực, hài lòng và thích nghi tốt với quá trình lão hóa. Trong khi đó, nhiều người cao tuổi lại cảm thấy bị cô đơn và mất mát quan hệ xã hội khi đối diện với các tình huống như mất đi người bạn đời, bạn bè, hoặc khi con cái lớn lên và xa nhà hoặc tách ra sống riêng...

Về điều kiện kinh tế, đa số người cao tuổi ở Hà Nội thuộc diện thu nhập thấp hoặc trung bình. Họ thường dựa vào hệ thống an sinh xã hội, bao gồm hưu trí, tiền lương hưu hoặc các khoản trợ cấp từ gia đình.

Về xã hội, nhìn chung người cao tuổi Hà Nội có trình độ học vấn cao hơn so với các khu vực khác, phần lớn người cao tuổi đang có vợ/chồng hoặc góa, trong khi các tình trạng khác (ly thân, ly dị hoặc chưa kết hôn) chiếm tỷ lệ nhỏ. Người cao tuổi ở Việt Nam thường được tôn trọng vì tuổi tác và sự hiểu biết, kinh nghiệm.

2.2.3. Về các nhu cầu cơ bản của người cao tuổi tại Hà Nội

Thông qua điều tra, khảo sát tại 3 địa bàn nghiên cứu, có thể thấy người cao tuổi Hà Nội nhìn chung có những nhu cầu đặc trưng sau: nhu cầu được sống khỏe mạnh về thể chất; nhu cầu chăm sóc sức khỏe; nhu cầu giao tiếp xã hội; nhu cầu truyền thụ kinh nghiệm, kiến thức, khẳng định vị thế “cây cao bóng cả”; nhu cầu giải trí.

2.3. THỰC TRẠNG VĂN HÓA GIẢI TRÍ CỦA NGƯỜI CAO TUỔI TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY

2.3.1. Về nhu cầu giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội

Người cao tuổi tại Hà Nội đều quan tâm, có nhu cầu giải trí và thực hiện hoạt động giải trí thường xuyên nhằm các mục đích khác nhau, trong đó mục đích giao lưu, gặp gỡ và nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần là những

mục đích được nhiều người cao tuổi lựa chọn nhất. 79% người tham gia khảo sát cho biết thời gian giải trí nhiều thứ hai trong các khoảng thời gian sinh hoạt trong ngày. 91,4% người cao tuổi ở Hà Nội thực hiện các hoạt động giải trí trong cuộc sống hằng ngày.

Đại dịch Covid-19 đã tác động mạnh mẽ đến nhu cầu và cách thức giải trí của người cao tuổi Hà Nội, làm nảy sinh nhu cầu giải trí trên nền tảng số. Dù có những hạn chế về khả năng sử dụng công nghệ song tại Hà Nội, người cao tuổi đã thực hiện nhiều hoạt động giải trí thông qua các thiết bị di động hơn ở giai đoạn trước và sau dịch Covid-19. 98% người được hỏi cho biết sau đại dịch Covid-19, họ thực hiện nhiều loại hình hoạt động giải trí hơn so với giai đoạn trước đó; đặc biệt, có đến 17% cho biết họ bắt đầu trải nghiệm những loại hình hoạt động giải trí mà trước dịch Covid-19 họ chưa từng thử qua.

2.3.2. Về các hoạt động giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội

Người cao tuổi tại Hà Nội thực hành đa dạng các loại hình hoạt động giải trí. Loại hình hoạt động giải trí được nhiều người cao tuổi lựa chọn rất đa dạng, trong đó xem ti vi, nghe nhạc, tập thể dục thể thao, gặp gỡ giao lưu cùng bạn bè, người thân và sử dụng các ứng dụng trên mạng Internet là những loại hình chiếm ưu thế; chủ yếu là hoạt động giải trí thể chất và thụ động. Hoạt động giải trí sáng tạo tập trung ở nhóm người cao tuổi có trình độ học vấn và điều kiện kinh tế tương đối tốt. Tuy nhiên, bên cạnh hai loại hình văn hóa giải trí thể chất và tinh thần nêu trên, một số người cao tuổi coi tiếp tục làm việc là hoạt động đáp ứng nhu cầu giải trí tự thân của mình. Đối với họ, các hoạt động này không chỉ giúp họ khuây khỏa, tìm niềm vui lúc tuổi xế chiều mà còn giúp họ cảm thấy mình vẫn có ích, có đóng góp cho xã hội.

2.3.3. Về thiết chế, thể chế, phương tiện giải trí của người cao tuổi tại thành phố Hà Nội

So với các địa phương khác, Hà Nội nhìn chung có hệ thống thiết chế và phương tiện giải trí tốt hơn, các cấp ủy đảng, chính quyền Thủ đô và Hội

Người cao tuổi các cấp cũng luôn quan tâm tới việc nâng cao đời sống văn hóa của nhân dân thông qua hệ thống các chương trình, kế hoạch và văn bản quy phạm pháp luật được ban hành như Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017 - 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Chương trình số 08-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về Phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021 - 2025; Chỉ thị số 21-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi thành phố Hà Nội...

2.3.4. Về phương thức thực hành văn hóa giải trí của người cao tuổi Hà Nội

Phương thức thực hành văn hóa giải trí của người cao tuổi Hà Nội có sự khác biệt tùy theo lứa tuổi, giới tính, địa bàn cư trú... Mục đích thực hành văn hóa giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội rất đa dạng song tựu trung lại đều nhằm nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần, tạo niềm vui trong cuộc sống tránh cô đơn, giảm stress, được khẳng định và hoàn thiện bản thân... Lượng thời gian người cao tuổi thành phố Hà Nội dành cho văn hóa giải trí luôn là khoảng thời gian lớn thứ hai trong ngày; họ chủ yếu thực hành văn hóa giải trí vào buổi sáng sớm hoặc buổi tối. Nhà và không gian công cộng là hai địa điểm được nhiều người cao tuổi chọn làm nơi thực hành văn hóa giải trí. Đối tượng cùng thực hành văn hóa giải trí với người cao tuổi đa dạng, phần lớn là những người gần gũi, gắn bó với họ. Dù gặp khó khăn song người cao tuổi Hà Nội vẫn sẵn lòng chi một khoản kinh phí nhất định cho văn hóa giải trí và tiếp nhận các sản phẩm công nghệ trong thực hành văn hóa giải trí.

2.3.5. Đặc điểm văn hóa giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội hiện nay

Thứ nhất, văn hóa giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội rất đa dạng, phong phú cả về nhu cầu, loại hình, phương thức tổ chức thực hiện, mục đích... Đó là sự kết tinh, hội tụ tinh hoa văn hóa giải trí trăm miền.

Thứ hai, văn hóa giải trí của người cao tuổi thành phố Hà Nội vừa mang tính truyền thống, vừa mang tính hiện đại, cập nhật với văn minh nhân loại. Văn hóa giải trí của người cao tuổi thành phố Hà Nội phản ánh rõ sự giao thoa giữa truyền thống và hiện đại, vừa duy trì những giá trị văn hóa lâu đời của Thăng Long - Hà Nội, vừa thích ứng với sự phát triển của xã hội hiện đại và văn minh nhân loại. Họ không chỉ tham gia vào các hoạt động mang đậm bản sắc dân tộc mà còn biết tiếp thu, lựa chọn những xu hướng giải trí mới để làm phong phú đời sống tinh thần.

Thứ ba, quá trình thực hành văn hóa giải trí không chỉ là quá trình người cao tuổi tự đáp ứng, thỏa mãn nhu cầu giải trí phù hợp với điều kiện của mình mà đó còn là quá trình họ tìm tới các giá trị cốt lõi trong xã hội, thực hành và kiến tạo những chuẩn mực trong đời sống.

Thứ tư, văn hóa giải trí của người cao tuổi thành phố Hà Nội mang phong cách người Hà Nội, thể hiện “chất Tràng An” thanh lịch, văn minh, nhẹ nhàng, sâu sắc.

Thứ năm, văn hóa giải trí của người cao tuổi Hà Nội thường được tổ chức chặt chẽ, gắn với các đoàn thể chính trị - xã hội, với các hoạt động chính trị, lịch sử, văn hóa tinh thần của Thủ đô.

Tiểu kết Chương 2

Tại Chương 2, án đã làm rõ những đặc điểm của địa bàn nghiên cứu và đặc điểm, nhu cầu của người cao tuổi tại các quận Hoàn Kiếm, Cầu Giấy và huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Thông qua kết quả điều tra xã hội học đối với 378 người cao tuổi, kết quả điền dã, phỏng vấn sâu 22 người cao tuổi tại 3 địa bàn nghiên cứu, luận án đã chỉ rõ thực trạng văn hóa giải trí của người cao tuổi tại thành phố Hà Nội trên các góc độ: nhu cầu giải trí, hoạt động giải trí, thiết chế, thể chế và phương tiện giải trí, phương thức thực hành văn hóa giải trí; đồng thời chỉ ra 5 đặc điểm trong văn hóa giải trí của người cao tuổi tại đây.

Chương 3**BÀN LUẬN VỀ VĂN HÓA GIẢI TRÍ CỦA NGƯỜI CAO TUỔI
Ở HÀ NỘI HIỆN NAY****3.1. CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG TỚI VĂN HÓA GIẢI TRÍ CỦA
NGƯỜI CAO TUỔI TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI****3.1.1. Yếu tố vật chất - sinh tồn*****3.1.1.1. Điều kiện kinh tế, thu nhập của cá nhân và gia đình người
cao tuổi***

Điều kiện kinh tế, mức thu nhập của cá nhân người cao tuổi có tác động mạnh mẽ đến văn hóa giải trí của họ. Kết quả khảo sát luận án chỉ ra rằng, có tới 44,9% người cao tuổi lựa chọn các loại hình hoạt động giải trí dựa trên điều kiện kinh tế của họ.

3.1.1.2. Tình trạng sức khỏe

Tình trạng sức khỏe của người cao tuổi có ảnh hưởng rất lớn đến việc lựa chọn hình thức giải trí. Kết quả khảo sát của luận án cho thấy có tới 78,8% người cao tuổi tại Hà Nội tham gia khảo sát cho biết sức khỏe ảnh hưởng tới việc lựa chọn loại hình văn hóa giải trí của họ. Đây là tỷ lệ cao nhất trong số các yếu tố tác động tới việc lựa chọn loại hình văn hóa giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội.

3.1.1.3. Địa bàn cư trú:

Địa bàn cư trú cũng là một yếu tố có tác động mạnh tới văn hóa giải trí của người cao tuổi. 39,9% người cao tuổi tham gia khảo sát cho biết địa bàn cư trú ảnh hưởng tới việc lựa chọn loại hình văn hóa giải trí của họ. Đối với văn hóa giải trí, địa bàn cư trú gắn liền với cơ sở hạ tầng văn hóa, cơ sở hạ tầng giải trí; gắn với các tài nguyên thiên nhiên, cảnh quan tự nhiên cũng có thể tạo ra các môi trường thuận lợi cho các loại hình hoạt động giải trí; ảnh hưởng đến mức độ tham gia và tương tác xã hội trong các loại hình văn hóa giải trí của người cao tuổi.

3.1.1.4. Tâm lý giới tính:

Giới tính cũng là một yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn các loại hình văn hóa giải trí của người cao tuổi; góp phần vào việc hình thành sở thích và quan điểm giải trí mỗi cá nhân, do đó tác động đến việc lựa chọn loại hình văn hóa giải trí của họ.

3.1.2. Yếu tố tinh thần - xã hội

3.1.2.1. Trình độ học vấn

Trình độ học vấn của người cao tuổi có thể ảnh hưởng đến việc lựa chọn loại hình văn hóa giải trí của họ một cách sâu sắc. Những người có trình độ học vấn cao thường sẽ tìm kiếm, thực hành các loại hình văn hóa giải trí mang tính học thuật, đòi hỏi trình độ tư duy cao hơn, mang tính chủ động liên quan tới tinh thần, sáng tạo như đọc sách, báo, chơi cờ, tham gia các câu lạc bộ khoa học, nghệ thuật, sáng tác thơ, văn... Trong khi đó, những người có trình độ học vấn thấp hơn thường sẽ thực hành các loại hình văn hóa giải trí mang tính thụ động, ít sáng tạo hơn như tập luyện thể thao, xem ti vi, nghe đài...

3.1.2.2. Sở thích

Sở thích có vai trò quyết định đối với loại hình văn hóa giải trí mà người cao tuổi lựa chọn. Sở thích cá nhân đóng vai trò quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu tinh thần, cảm xúc của người cao tuổi. Sở thích giải trí phù hợp giúp người cao tuổi tìm thấy niềm vui, sự thư giãn và hạnh phúc trong các hoạt động giải trí.

3.2. XU THẾ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA GIẢI TRÍ CỦA NGƯỜI CAO TUỔI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

3.2.1. Sự biến đổi văn hóa giải trí của người cao tuổi

Thứ nhất, so với quá khứ, tính cá nhân được biểu thị rõ nét hơn trong văn hóa giải trí của người cao tuổi.

Thứ hai, sự phát triển của kinh tế, khoa học kỹ thuật cũng tạo điều kiện để người cao tuổi nâng cao chất lượng cuộc sống, giúp họ có điều kiện trải

nghiệm và phát triển thêm nhiều loại hình văn hóa giải trí, góp phần đa dạng hóa văn hóa giải trí của người cao tuổi.

Thứ ba, công nghệ số sẽ được ứng dụng mạnh mẽ để phục vụ đời sống người cao tuổi nói chung, nhu cầu giải trí của người cao tuổi nói riêng. Giải trí số trở thành xu thế giải trí tất yếu đối với mọi lứa tuổi. So với thế hệ trẻ, người cao tuổi tiếp cận xu hướng này có phần chậm hơn do hạn chế về kỹ năng công nghệ song họ có xu hướng trung thành với hoạt động, sản phẩm, dịch vụ văn hóa mà mình đã lựa chọn.

3.2.2. Xu thế phát triển các loại hình văn hóa giải trí của người cao tuổi

Thứ nhất, văn hóa giải trí của người cao tuổi ngày càng đa dạng, phong phú về loại hình.

Thứ hai, sự tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư góp phần hình thành nên nhiều loại hình văn hóa giải trí mới, giải trí số sẽ trở thành xu hướng phát triển tất yếu của văn hóa giải trí.

Thứ ba, bùng nổ các loại hình văn hóa giải trí gắn với chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi.

Thứ tư, phát triển các loại hình văn hóa giải trí gắn với sáng tạo, trải nghiệm, khám phá dành cho người cao tuổi.

Thứ năm, xuất hiện nhiều loại hình văn hóa giải trí cao cấp hơn dành cho người cao tuổi .

3.3. MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA VÀ KHUYẾN NGHỊ GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN VĂN HÓA GIẢI TRÍ CỦA NGƯỜI CAO TUỔI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

3.3.1. Một số vấn đề đặt ra

Thứ nhất, hạn chế về sức khỏe thể chất và điều kiện kinh tế đã ảnh hưởng lớn tới quá trình thực hành văn hóa giải trí của người cao tuổi.

Thứ hai, nhận thức của đa số người dân cũng như các cơ quan, tổ chức về người cao tuổi, nhu cầu và các hoạt động giải trí dành cho người cao tuổi vẫn còn hạn chế. Trong xã hội vẫn tồn tại định kiến về người cao tuổi và hoạt động vui chơi, giải trí của người cao tuổi, ngăn trở họ thực hành văn hóa giải trí.

Thứ ba, thiếu trầm trọng các thiết chế văn hóa giải trí dành riêng cho người cao tuổi tại các cộng đồng. Người cao tuổi không có không gian riêng, trang thiết bị riêng... mà phải chia sẻ nguồn lực này với các đối tượng thuộc các lứa tuổi khác tại các khu vực công cộng tại địa bàn sinh sống; dẫn tới khó đáp ứng được nhu cầu đặc thù theo lứa tuổi mà còn làm giảm chất lượng các hoạt động văn hóa, giải trí dành của người cao tuổi.

Thứ tư, hiện tượng thiếu đồng bộ trong quy hoạch phát triển hạ tầng văn hóa tại các địa phương trong cả nước dẫn tới sự chênh lệch trong khả năng tiếp cận dịch vụ văn hóa giữa vùng núi, nông thôn và đô thị; làm ảnh hưởng tới quyền thụ hưởng văn hóa của người dân nói chung, người cao tuổi nói riêng, cũng như sự phát triển thị trường dịch vụ văn hóa tại các vùng, miền; đồng thời cũng tạo ra sự bất bình đẳng trong tiếp cận dịch vụ văn hóa của người dân giữa các khu vực, vùng, miền khác nhau.

Thứ năm, sự kết hợp giữa các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể xã hội, giữa gia đình và cộng đồng trong việc xây dựng văn hóa giải trí cho người cao tuổi còn hạn chế.

Thứ sáu, chưa hình thành thị trường sản phẩm, dịch vụ văn hóa giải trí dành riêng cho người cao tuổi.

3.3.2. Một số khuyến nghị góp phần nâng cao văn hóa giải trí của người cao tuổi

Để nâng cao chất lượng văn hóa giải trí, hướng tới nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững cho đất nước, dựa trên kết quả nghiên cứu của luận án, nghiên cứu sinh khuyến nghị:

Một là, đối với xã hội, người dân và bản thân người cao tuổi. Cần tăng cường công tác tuyên truyền nhằm xóa bỏ định kiến xã hội đối với người cao tuổi và các hoạt động văn hóa giải trí của họ; đồng thời nâng cao nhận thức của chính quyền, cộng đồng và người dân về vị thế, vai trò cũng như nguồn lực người cao tuổi tại Việt Nam; người cao tuổi cần chủ động, tích thực hành văn hóa giải trí, học cách sử dụng công nghệ, duy trì lối sống tích cực, kết nối xã hội.

Hai là, đối với Đảng, nhà nước và các cấp chính quyền. Từ việc thay đổi nhận thức về người cao tuổi, Nhà nước cần sửa đổi, bổ sung, ban hành các

chính sách phù hợp, đề cao và phát huy vai trò nguồn lực người cao tuổi trong phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội cũng như ban hành các chính sách về đáp ứng nhu cầu giải trí, nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, giải trí của người cao tuổi trong bối cảnh già hóa dân số.

Ba là, đối với các bộ, ngành, cơ quan, viện nghiên cứu: cần chủ động, tích cực nghiên cứu kinh nghiệm của các nước về các mô hình, sản phẩm chăm sóc sức khỏe, viện dưỡng lão, các trung tâm giải trí dành cho người cao tuổi của để xây dựng các dịch vụ, sản phẩm văn hóa, giải trí đa dạng, hiện đại, đáp ứng tối đa các nhu cầu của người cao tuổi Việt Nam, đồng thời phù hợp với văn hóa và truyền thống Việt Nam.

Bốn là, Hội Người cao tuổi các cấp cần phát huy tốt hơn nữa vai trò của mình trong việc xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch phát huy vai trò, nguồn lực người cao tuổi; phối hợp với các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội để nhân rộng mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau, đặc biệt là tại các địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; hướng tới đáp ứng các nhu cầu an sinh xã hội, nhu cầu văn hóa, giải trí của người cao tuổi tại cơ sở, góp phần làm tốt công tác người cao tuổi đã được luật định, hướng tới một xã hội già hóa khỏe mạnh, hạnh phúc.

Năm là, các doanh nghiệp cần nhận rõ thị trường sản phẩm, dịch vụ dành cho người cao tuổi là thị trường đầy tiềm năng; cần nhanh chóng nắm bắt, phát triển các sản phẩm, dịch vụ đáp ứng nhu cầu của nhóm đối tượng này.

Sáu là, đối với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Công thương. Cần xây dựng và phát triển thị trường sản phẩm, dịch vụ văn hóa giải trí dành riêng cho người cao tuổi tại Việt Nam. Trước hết, cần nghiên cứu một cách hệ thống, bài bản về người cao tuổi và thị trường văn hóa giải trí dành cho người cao tuổi. Bên cạnh đó, đẩy mạnh phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập và đời sống nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội; từ đó tạo nền tảng để phát triển thị trường văn hóa, đáp ứng nhu cầu văn hóa của nhân dân, trong đó có người cao tuổi.

Tiểu kết Chương 3

Trong Chương 3, luận án đã đưa ra những bàn luận về văn hóa giải trí của người cao tuổi. Trước hết, luận án phân tích các yếu tố tác động tới văn hóa giải trí của người cao tuổi theo 2 nhóm (yếu tố vật chất - sinh tồn và yếu tố xã hội - tinh thần). Luận án cũng đưa ra những dự báo về 5 xu thế phát triển văn hóa giải trí của người cao tuổi trong thời gian tới. Luận án cũng chỉ ra sáu năm vấn đề tồn tại trong văn hóa giải trí của người cao tuổi Việt Nam nói chung, Hà Nội nói riêng, hiện nay. Từ đó, luận án đưa ra các kiến nghị đối với xã hội, người cao tuổi; với Đảng, Nhà nước, Hội Người cao tuổi Việt Nam; với các doanh nghiệp nhằm phát triển văn hóa giải trí của người cao tuổi Việt Nam trong thời gian tới.

KẾT LUẬN

Nhu cầu giải trí là một trong những nhu cầu thiết yếu của người cao tuổi; thông qua thực hành hoạt động giải trí, người cao tuổi tại Hà Nội nói riêng, nước ta nói chung đã hình thành nên văn hóa giải trí của người cao tuổi với những nét đặc trưng riêng.

Trong khuôn khổ luận án, trên cơ sở lý thuyết về nhu cầu của A.Maslow và lý thuyết thời gian rỗi, nghiên cứu sinh đã xây dựng khung lý thuyết về văn hóa giải trí thông qua hệ thống các khái niệm, các yếu tố cấu thành, làm rõ các vai trò của văn hóa giải trí và phân loại văn hóa giải trí.

Trên cơ sở nghiên cứu, khảo sát thực tế, nghiên cứu sinh đã chỉ ra các yếu tố tác động đến văn hóa giải trí của người cao tuổi. Đồng thời, luận án đã phân tích thực trạng văn hóa giải trí của người cao tuổi tại thành phố Hà Nội trên các khía cạnh: nhu cầu giải trí, loại hình hoạt động giải trí, phương thức thực hành văn hóa giải trí, thiết chế - thể chế - phương tiện giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội. Từ đó, luận án rút ra những nhận xét chung về văn hóa giải trí của người cao tuổi Hà Nội; chỉ ra 5 đặc điểm của văn hóa giải trí của người cao tuổi Hà Nội.

Dựa trên kết quả phân tích thực trạng văn hóa giải trí của người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội, luận án đã bàn luận, làm rõ những vấn đề về văn hóa giải trí của người cao tuổi như: 1) Các yếu tố tác động tới văn hóa giải trí của người cao tuổi trong thời gian tới; 2) Dự báo xu thế phát triển các loại hình giải trí dành cho người cao tuổi trong thời gian tới, trong đó, giải trí số là xu thế phát triển tất yếu; 3) Làm rõ sự biến đổi của văn hóa giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội trong thời gian qua thể hiện ở: Tính cá nhân, xu thế hướng ngoại ngày càng thể hiện rõ nét trong văn hóa giải trí của người cao tuổi; sự phát triển của kinh tế - xã hội là điều kiện để người cao tuổi nâng cao chất lượng văn hóa giải trí, qua đó nâng cao chất lượng cuộc sống; giải trí số là xu thế phát triển tất yếu; 4) Luận án đã chỉ ra 6 vấn đề trong phát triển văn hóa giải trí của người cao tuổi tại Hà Nội nói riêng, Việt Nam nói chung. Từ đó, luận án đã đưa ra các kiến nghị đối với các nhóm chủ thể nhằm phát triển văn hóa giải trí của người cao tuổi nước ta trong thời gian tới, cụ thể:

Đối với xã hội và bản thân người cao tuổi: cần thay đổi nhận thức, tránh coi người cao tuổi là đối tượng yếu thế, hết thời; cần nhìn nhận nhu cầu giải trí là nhu cầu thiết yếu và hoạt động giải trí có vai trò quan trọng tới sức khỏe đa chiều của người cao tuổi.

Đối với Đảng, Nhà nước, doanh nghiệp: cần nhận thức già hóa là xu thế tất yếu và thị trường sản phẩm, dịch vụ dành cho người cao tuổi là một ngành kinh tế đầy tiềm năng trong tương lai; các doanh nghiệp cần tích cực đầu tư vào thị trường này dưới sự hỗ trợ của Nhà nước thông qua các chính sách hỗ trợ.

Đối với Hội Người cao tuổi Việt Nam: cần phát huy tốt hơn nữa vai trò của Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam, các cấp Hội Người cao tuổi địa phương, các Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau trong việc phát huy vai trò, nguồn lực người cao tuổi, đáp ứng tốt hơn nhu cầu chính đáng của người cao tuổi, góp phần xây dựng đời sống văn hóa giải trí của người cao tuổi nói riêng, văn hóa dân tộc nói chung đáp ứng yêu cầu phát triển của thời kỳ mới.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ

1. Hà Đỗ Quyên (2023), “Về vấn đề “Giải trí số” trong xã hội Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Nghiên cứu văn hóa*, (2), 2023, tr.93-101.
2. Hà Đỗ Quyên (2023), “Dịch vụ văn hóa ở đô thị Việt Nam hiện nay, thực trạng và một số vấn đề đặt ra”, *Tạp chí Nghiên cứu văn hóa và phát triển*, (6), tr.56-61.
3. Hà Đỗ Quyên (2023), “Đặc điểm và nhu cầu của người cao tuổi Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị*, (9), tr.78-85.
4. Hà Đỗ Quyên (2023), “Vai trò của hoạt động giải trí đối với người cao tuổi ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, (549), tr.50-54.
5. Hà Đỗ Quyên (2024), “Hoạt động giải trí của người cao tuổi tại khu vực đô thị ở Hà Nội hiện nay”, *Tạp chí Nghiên cứu văn hóa*, (1), tr.77-86.
6. Hà Đỗ Quyên (2024), “Ứng dụng công nghệ trong phát triển sản phẩm giải trí cho người cao tuổi trên thế giới và gợi mở cho Việt Nam”, *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, (572), tr.108-113.
7. Hà Đỗ Quyên, *Quá trình già hóa dân số và những tác động đến sự phát triển bền vững hiện nay - Những gợi mở chính sách cho Việt Nam*, tại trang https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/937202/qu-a-trinh-gia-hoa-dan-so-va-nhung-tac-dong-den-su-phat-trien--ben-vung-hien-nay---nhung-goi-mo-chinh-sach-cho-viet-nam.aspx, ngày 5-7-2024.
8. Hà Đỗ Quyên, Vũ Thế Tùng (2024), “Hoạt động giải trí trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi”, *Tạp chí Nghiên cứu Văn hóa và phát triển*, (8), tr.45-50
9. Hà Đỗ Quyên (2024), *Thị trường văn hóa cho người cao tuổi tại Việt Nam hiện nay - Thực trạng và giải pháp*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế “Phát triển thị trường văn hóa Việt Nam trong bối cảnh mới”, Nxb Thế giới, mã ISBN: 978-604-392-364-3, Hà Nội, tháng 11-2024, tr.749-758.